

Tuổi Trẻ - Thích Quảng Văn

Luật pháp là một trong ba tiếng giáo dục của Phật giáo, và giới luật đóng một vai trò hết sức quan trọng trong sự duy trì cũng như sự phát triển giáo đoàn. Phật giáo trong suốt hơn hai nghìn năm trăm năm qua.

Đieu này đã được khng đnh bnng chính l i c a Đc Th Tôn khi Ngài tr l i tôn gi A Nan v câu h i r ng : “*Sau khi nh lai đ t đ chúng con bi t n ng t a vào đâu và th ai làm th y ?*” Lúc y Đc Th Tôn đã ôn t n mà nói cùng đ i chúng: “

Này A Nan! sau khi ta đ t đ các ông hãy n ng t a vào chính mình và hãy y gi i lu t làm th y

.” L i phó chúc y h n là m t minh ch ng hùng h n khng đnh tính tr ng y u c a gi i lu t đ i v i s t n vong c a đ o pháp.

B t c m t đoàn th hay m t t ch c nào mu n t n t i và phát tri n thì cũng c n ph i có n i quy và đieu lu t riêng c a nó. Phật giáo cũng không ngoài quy lu t y.

Nh chúng ta bi t, sau khi thành l p giáo đoàn, trong suốt m i hai năm đ u đ c Phật ch a ch đnh gi i lu t. Các t kheo lúc y ch tu t p bnng cách truy n đ y tr c ti p t kim kh u c a Đc Th Tôn và ch y u là tu t p đnh c ng gi i và đ o c ng gi i. B i vì, trong nh ng năm đ u tiên này, giáo đoàn ph n l n là nh ng b c căn c cao, m t lòng tu t p t n đ n gi i thoát và đa ph n đ u đã ch ng qu .

Nh ng đ n năm th m i ba, thì pháp h u l u b t đ u phát sinh trong giáo đoàn. S thanh t nh c a tăng không còn đ c b o đ m m t cách toàn v n. Vì v y, gi i lu t đ c ch đnh trong lúc này là m t đieu t i c n thi t đ b o h cho s thanh t nh c a tăng đ ng th i đ b o đ m cho m t hành gi trên l trình tu t p đo n tr đ c l c t n đ n con đ ng thoát ly sinh t .

Gi i lu t Phật giáo đ c ch đnh v i ba m c đích chính: th nh t là ngăn ch n nh ng đieu gì làm ngăn tr con đ ng thánh đ o. Trong giáo đoàn, n u có b t c m t đieu gì x y ra mà nó gây tác h i cho hành gi trên ph ng đ n tu ch ng, hay thi n đnh thì đ c Phật đ u ch gi i.

Việc chế giễu này được Đức Thánh Tôn thúc hiên theo tinh thần **tu phàm tu chân**. Nghĩa là có một pháp hữu lậu phát sinh gây bất lợi cho chính bản thân hành giả và cho tăng thân thì Phật mới chế giễu. Đức Phật không bao giờ chế nhạo nhúng nhào điều gì mà nó chưa xảy ra trong cõi ngũ dục các thế khiêu. Đức Phật hoàn toàn không đem giới luật để áp đặt cho đức thầy của Ngài.

Điều thứ hai khi Đức Thánh Tôn chế giễu chính là nhúng nhào làm nhảm nhảm gây sợ hãi trong sinh hoạt của Tăng đoàn. Bởi vì, bản thân của tăng là thanh tịnh hoà hợp. Sự thanh tịnh hoà hợp này chính là sức mạnh là huyết mạch để quy tụ đức thầy trong vòng của tăng đoàn. Có duy trì được một tăng đoàn hoà hợp, thanh tịnh thì đó mới xứng đáng là hàng tăng bậc làm chủ quy củ nhúng nhảm, tôn kính cho hàng thầy gia sư.

Một giáo đoàn nếu chế nhạo nhúng nhào khiêu ham mê dục lạc, đua đòi theo kẻ thế tục, làm nhúng nhào điều không nên làm, không màng đến sự chê bai của thế gian, thì chế nhạo nhúng nhào giáo đoàn đó sẽ không thể tồn tại lâu dài. Điều này không nhúng nhào làm mất sự tín tâm của người đi đi về về Phật pháp mà còn nhanh chóng đưa Phật giáo đến chỗ hoạn nạn. Chính vì vậy, mục đích thứ ba mà Đức Thánh Tôn chế nhạo nhúng nhào giới luật là tránh sự chế nhạo nhúng nhào của người thế tục. Tránh sự chế nhạo nhúng nhào chính là để bậc đạo đức cho sự thanh tịnh và hoà hợp của tăng đoàn.

Giới luật mà Đức Phật chế nhạo nhúng nhào ra cho hàng đệ tử thì là hoàn toàn dựa trên tinh thần từ lương, không ép buộc và tuy thế nhưng không áp đặt cho một cá nhân nào. Ai thì thì người thì người có lợi ích. Bởi vì công năng của giới luật chính là “phòng phi chế ác”, giúp cho hành giả tránh được mọi hành vi phạm tội và tội lỗi thế gian thì đức thầy mới giải thoát giác ngộ. Trong đó nếu có người nào thì thì điều có đức thầy nhúng nhào lợi ích sau đây:

1. Nhiếp thọ tăng: Vì kiên toàn tăng già thành chúng thanh tịnh.

2. Linh tăng hoan hỷ : Vì tu hành phàm hạnh nên thiển tâm tăng trưởng khi đức thầy hoan hỷ với nhau.

3. Linh tăng an lạc : Khiến cho tăng đồc an lạc.

4. Linh vị tín giới tín : Khiến cho người chừa tín đồc tín.

5. Dĩ tín giới linh tăng trưởng : Đợi nhờ người đã tín khiến cho lòng tín thêm tăng trưởng.

6. Nan đi u giới linh đi u : Người khó đi u phước khiến họ đồc đi u phước.

7. Tàm quý giới đồc an lạc: Khiến người biết họ thẹn đồc an vui.

8. Đoan nhĩn từ i hủ u : Đoan họ t phiến não nhĩn từ i.

9. Đoan vị lai hủ u : Đoan họ t phiến não trong từ ng lai.

10. Linh chánh pháp cứu trợ : Làm cho chánh pháp tồn tại lâu dài.

Có đồc nhờ người ích này thông qua việc tu tập giới, chính là do giới luật đồc thiệt lập trên hai nền tảng căn bản. Đó là từ bi và trí tuệ. Từ bi và trí tuệ chung chung là nền tảng căn bản của giới luật mà còn là nền tảng căn bản cho toàn bộ tam tạng giáo điển của phật giáo.

Chúng ta biết rằng toàn bộ giới luật Phật giáo đồc chế định trên thực tế của thế gian. Do vì ác pháp phát sinh nên giới luật đồc chế định để phòng hộ cho chính bản thân hành giới cũng như mang lại sự an bình cho tha nhân. Chúng ta nên nhớ chúng ta giới giới không sát sinh thì bản thân người trì giới do đó tránh đồc sân tâm, tăng trưởng lòng từ bi, tránh đồc nhờ người

Loài và nghiệp quả do nghiệp sát gây ra. Tha nhân cũng như các loài khác đều được an ổn, sống trong sự bình yên không sợ hãi. Bằng trí tuệ cao siêu Đức Phật thấy rõ được giới nào có thể đem lại cho người tu tập sự an lạc, lợi ích và có thể đem đến cho con đường giới thoát khỏi khổ, đem tới không trôi buột hay ngăn trở thánh đạo. Không như giới đi vào cõi a ngọ i để mê chấp sai lầm, không mang lại lợi ích cho con đường tu tập giác ngộ giới thoát.

Mục đích của giới luật là đem lại lợi ích, an lạc cho mình và người, nên giúp cho người tu tập đạt được an lạc trong thế giới của đời. Giới luật được hiểu đúng nghĩa không phải là những giới đi vào trôi buột, gây phiền phức cho người thọ trì giới, mà giới luật Phật giáo rất linh động uyển chuyển tu theo một hoàn cảnh cụ thể, tu theo thế gian và thế gian mà thay đổi ít nhiều để phù hợp và thích nghi. Bằng chứng là trong 250 giới của Tăng khiêu có chia làm năm thiên thế tục, tiêu biểu cho những mức độ khinh trọng khác nhau. Trong những giới đó lại có sự khai mở cho những trường hợp đặc biệt khi phạm phải thì không mất giới.

Đến cụ thể giới “không được dùng tiền” . Vì hàng cư sĩ và người đời có trách nhiệm đối với xã hội sa môn Cội Đàm đều là những người thô tháo, thiếu văn minh, nên Phật cấm không cho dùng tiền. Nhưng khi các thế lực thế tục khác giáo hóa thì họ cho rằng sa môn Thích thế giới như đàn bà người mà tiền không có thế lực thế tục phụ. Lúc đó Đức Phật lại cho phép các thế lực dùng tiền. Nhưng đi vào thế giới ghi chép rất nhiều trong luật thế gian.

Như vậy, ta thấy rằng giới luật Phật giáo đâu phải chỉ là những giới đi vào cõi ngục, cấm chấp mà rất uyển chuyển, nên chính là của Đức Thế Tôn đã xác minh trong Ngũ Phần Luật: “ Phật dạy : tuy là đi vào giới ta chỉ những phạm khác nhau cho là thanh tịnh nên dùng. Tuy phạm phải đi vào ta chỉ, nhưng phạm khác nhau phạm làm thì phạm được phạm làm”. Vậy thì, giới luật trong giáo lý Phật giáo không phải là những đi vào cõi chấp, cấm ngục mà hoàn toàn dựa trên tình thế nguy hiểm, thì thế đem lại lợi ích cho mình và tha nhân.

Giới luật thế giới thu được cho chung cho tất cả những ai muốn tu tập theo hạnh giới thoát. Bởi vì một thế giới nào nếu đi vào kiển thoát ly sự ràng buộc của gia đình gia nghiệp tăng đoàn đều phải tuân theo. Bởi giới luật là một đi vào kiển trọng yếu để bỏ đi thế giới cho một thế lực pháp. Nếu không thế giới luật một cách nghiêm mật thì bỏ thế thanh tịnh của một thế lực khó có thể được bỏ toàn.

Chính vì vậy, trách nhiệm hạnh giới và tu tập giới là bổn phận của một thế lực. Do đó, giới luật không phải là một bổ môn hạnh hay một tông phái riêng biệt mà ai thích thì theo. Vì rằng

Điều kiện để trở thành một kẻ khiêu nháp là bị chết đói và thối rữa vì pháp. Vô tác giới thì chết đói và thối rữa vì pháp. Điều kiện để trở thành một người là do bị chết đói và thối rữa vì pháp, nhưng để giữ gìn điều kiện thì thanh tịnh đó là công năng của giới. Chúng ta không trở thành một kẻ khiêu nháp pháp nếu không nghiêm trì giới luật.

Trên con đường tiến đến đạo quả, giới luật đóng một vai trò hết sức quan trọng nếu không muốn nói là yếu tố quyết định. Đó chính là nền tảng là giới luật mà cho sự tu tập tiến đến giác ngộ giải thoát. Tính trọng yếu của giới luật một lần nữa lại được xác quyết và khẳng định bằng bài kệ:

“Đạo tu vô thượng pháp đạo”

Tiên đề nghiêm trì giới luật

Giới luật nghiêm túc bắt nghiêm trì

Bồ đề chúng sinh thành tựu”

Mỗi một tăng sĩ chúng ta hãy tinh tiến nỗ lực tu tập, hành trì giới luật để tăng hoa đời sống cá nhân chính mình và cũng là để kiến tạo một tăng đoàn thanh tịnh hoà hợp ngõ hầu duy trì mạng mạch Phật pháp.

Tu Hỉ - Thích Quảng Văn

(phattuvietnam.net)